

NGOẠI GIAO VIỆT NAM CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ TRIỂN VỌNG

TRƯƠNG TẤN SANG

Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam



Chủ tịch nước Trương Tấn Sang phát biểu về chính sách của Việt Nam tại Trung tâm Đông -Tây 11-11-2011

Năm 2011 là năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước¹ và là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng trong bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực có nhiều biến động, tạo ra nhiều khó khăn, thách thức cho an ninh, ổn định và phát triển của Việt Nam. Trong bối cảnh đó, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã đoàn kết một lòng, giữ vững môi trường hòa bình, độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, ổn định chính trị - xã hội, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế gần 6%, ứng phó thành công với nhiều thách thức an ninh truyền thống cũng như phi truyền thống. Công tác đối ngoại góp phần tích cực vào thành công chung đó của đất nước. Vị thế của Việt Nam trong năm qua tiếp tục được nâng cao, quan hệ với các đối tác tiếp tục được củng cố, phát triển và ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả. Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục đặt ra những cơ hội và thách thức đan xen với ngoại giao Việt Nam, điều này đòi hỏi bàn lĩnh đối ngoại và vững vàng để tận dụng cơ hội, nhận diện và hóa giải thách thức góp phần đưa sự nghiệp cách mạng nước ta vững bước tiến lên.

Cơ hội cho ngoại giao Việt Nam

Trong bối cảnh tình hình chính trị - an ninh, kinh tế thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, cơ hội và thách thức đan xen. Cơ hội chính của ngoại giao Việt Nam trong những năm tới vừa do điều kiện môi trường quốc tế và khu vực đưa lại, nhưng căn bản vẫn xuất phát từ chính nỗ lực của chúng ta.

Thế và lực của đất nước đã khác trước rất nhiều nhờ những thành tựu to lớn của hơn 25 năm đổi mới, được cả cộng đồng quốc tế đánh giá cao: chính trị ổn định, kinh tế phát triển năng động với tốc độ cao. Đây là thuận lợi căn bản nhất để ta tiếp tục triển khai thành công hoạt động đối ngoại độc lập tự chủ.

Đại hội Đảng XI đã có bước chuyển quan trọng về đổi mới tư duy đối ngoại, nhất là chủ trương chuyển từ hội nhập kinh tế quốc tế sang hội nhập quốc tế toàn diện. Đây là định hướng có ý nghĩa lịch sử để ngoại giao Việt Nam huy động và phát huy tối đa khả năng của mọi binh chủng (đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, ngoại giao nhân dân) thực hiện nhiệm vụ đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực: chính trị - an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh, tạo sức mạnh tổng hợp phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chúng ta đã hình thành cục diện đa dạng hóa, đa phương hóa, vững chắc, có quan hệ hợp tác ở mức độ khác nhau với nhiều nước lớn, trong đó có những mối quan hệ "đối tác chiến lược" "hướng tới đối tác chiến lược", tạo được sự đan xen lợi ích với

các đối tác quan trọng. Nước ta là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế và khu vực, đặc biệt là thành viên tích cực của ASEAN, APEC, EAS, Liên hợp quốc...

Hòa bình, hợp tác và phát triển tiếp tục là xu thế lớn trên thế giới và ở khu vực, trong đó, xu hướng đa cực và dân chủ hóa trong quan hệ quốc tế phát triển mạnh. Đây là nhân tố quan trọng, là cơ hội chung cho các nước nhỏ như Việt Nam phát huy vị thế, tiếng nói và chủ động tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu quan trọng.

Trọng tâm kinh tế và chính trị thế giới tiếp tục chuyển dịch mạnh mẽ sang khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó, nước ta có vai trò quan trọng từ góc độ địa - chính trị và địa - kinh tế được nhiều nước, nhất là các nước lớn, các trung tâm kinh tế - chính trị của thế giới quan tâm. Đây là cơ hội tốt cho chúng ta thực hiện mục tiêu phát triển, giữ vững an ninh và nâng cao vị thế. Nắm bắt và vận dụng tốt cơ hội này chính là thực hiện thành công kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Thách thức đối với ngoại giao Việt Nam

Bên cạnh những cơ hội, ngoại giao Việt Nam phải đương đầu với không ít những thách thức lớn, chủ yếu do biến động của tình hình chính trị, an ninh, kinh tế thế giới đưa lại.

Kinh tế thế giới tiếp tục khó khăn, phục hồi chậm, không ổn định, không đồng đều, thậm chí có khả năng rơi vào một cuộc suy thoái mới. Các trung tâm kinh tế lớn và cũng là những đối tác kinh tế hàng đầu của ta như châu Âu, Mỹ, Nhật Bản... đều gặp

khó khăn với khủng hoảng nợ, tăng trưởng giảm, thất nghiệp cao... đang ảnh hưởng tiêu cực đến các nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu², nguồn vốn và công nghệ như nước ta. Ngoài ra, xu hướng các nước đi vào đàm phán các thỏa thuận tự do thương mại song phương và khu vực với những cam kết cao hơn WTO sẽ là thách thức đòi hỏi ta phải nhận diện, điều chỉnh kịp thời, nhất là xác định vị trí phù hợp cho Việt Nam trong chuỗi giá trị cung ứng toàn cầu.

Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, đặc biệt ở Biển Đông, biến động chính trị - xã hội ở Trung Đông - Bắc Phi, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu và nước biển dâng... đang tác động mạnh, nhiều chiều tới lợi ích an ninh và phát triển của ta.

Châu Á Thái Bình Dương đang nổi lên trở thành trung tâm chính trị - kinh tế của thế giới, nhưng đồng thời là địa bàn trọng điểm tranh chấp ảnh hưởng, tài nguyên, cọ xát chiến lược giữa các nước lớn. Điều này đòi hỏi bản lĩnh đối ngoại vững vàng để không bị cuốn vào cuộc tranh chấp giữa các nước lớn tại trung tâm này và duy trì vị thế độc lập tự chủ, đồng thời bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nước ta.

Các thế lực thù địch và lực lượng phản động gia tăng hoạt động chống phá, xuyên tạc, hòng lật đổ chế độ ta. Chúng tiếp tục lợi dụng chiêu bài “dân chủ, nhân quyền, dân tộc và tôn giáo” nhằm can thiệp vào công việc nội bộ tăng cường sử dụng công nghệ cao như Internet, mạng xã hội kích

động, xúi giục, kềm cả gây sức ép để gây mất ổn định xã hội tiến tới chuyển hóa chế độ ta.

Tuy đạt được nhiều thành tựu, song nước ta vẫn phải đối mặt với không ít khó khăn, hậu quả chiến tranh còn nặng nề³. Kinh tế nước ta đã thoát khỏi ngưỡng thu nhập thấp nhưng còn nhiều yếu kém⁴. Năm năm tới, Việt Nam vừa phải xử lý khó khăn trước mắt, vừa tái cấu trúc kinh tế, đi vào thực hiện các cam kết trong lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế nên sức ép cạnh tranh từ bên ngoài ngày càng gia tăng.

Mục tiêu đối ngoại thời gian tới

Mục tiêu đối ngoại cơ bản, lâu dài của Việt Nam là góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; củng cố môi trường thuận lợi, bao gồm cả sự ổn định chính trị - xã hội trong nước và môi trường quốc tế để tập trung vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế. Trong 5 năm tới, những mục tiêu chiến lược của đối ngoại Việt Nam là:

Mục tiêu phát triển: Giữ vững môi trường hòa bình, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển đất nước, trước mắt là góp phần tái cấu trúc nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đại hội XI đã đề ra các nhiệm vụ then chốt về phát triển trong 5 năm tới là “ổn định kinh tế vĩ mô”, đổi mới mô hình tăng trưởng và tái cơ cấu nền kinh tế” và “xúc tiến mạnh thương mại và đầu tư mở rộng thị trường” “khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác quốc tế, các nguồn lực về vốn, khoa học công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến” Hội nghị Trung

ương 3 khóa XI quyết định phải “tái cơ cấu nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng”⁵. Đồng thời, chúng ta cũng cần hạn chế tới mức thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực của các vấn đề an ninh phi truyền thống đối với phát triển, trong đó có an ninh nguồn nước và biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

Mục tiêu an ninh: Giữ vững chế độ xã hội chủ nghĩa, độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, trong đó có giữ vững chủ quyền, quyền chủ quyền và lợi ích của Việt Nam ở Biển Đông. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, đẩy lùi mọi mưu toan của các thế lực thù địch can thiệp công việc nội bộ, chống phá Đảng và Nhà nước ta.

Mục tiêu phát huy vị thế: Nâng cao vai trò là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong xây dựng cộng đồng ASEAN, ở các diễn đàn, tổ chức khu vực và quốc tế khác, phù hợp với lợi ích và khả năng của đất nước ta.

Ngoại giao Việt Nam cần làm gì

Để nắm bắt được cơ hội, hóa giải khó khăn, công tác đối ngoại đòi hỏi sự thống nhất, quyết tâm, đồng lòng của toàn hệ thống chính trị, đặc biệt là sự chủ động, nhanh nhạy và tích cực của các binh chủng thực hiện công tác đối ngoại. Trong thời gian tới, ngoại giao Việt Nam tập trung vào 7 định hướng lớn sau:

Một là, phát huy nội lực của đất nước, thúc đẩy triển khai mạnh mẽ, đồng bộ ngoại giao toàn diện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XI. Trong đó ngoại giao Việt Nam cần phát huy cao độ sức mạnh toàn

dân, sự năng động, tích cực, gắn kết chặt chẽ của các binh chủng dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý thống nhất của Nhà nước. Đây là biện pháp chính, cơ bản bảo đảm thực hiện thành công ba mục tiêu của hoạt động đối ngoại.

Hai là, ngoại giao song phương phải triển khai quyết liệt có hiệu quả hơn nữa trên cơ sở xác định rõ các ưu tiên về khu vực, đối tác, lĩnh vực, biện pháp. Theo đó, Việt Nam tiếp tục thúc đẩy quan hệ với các nước láng giềng, ASEAN, khu vực, các đối tác chiến lược, bạn bè truyền thống, các trung tâm chính trị an ninh, kinh tế lớn trên thế giới. Hằng năm, các lực lượng làm công tác đối ngoại phải xây dựng những kế hoạch hành động có trọng tâm, trọng điểm đồng thời phải bảo đảm thực hiện tốt phương châm đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ.

Ba là, tiếp tục phát huy thành công của ngoại giao đa phương trong những năm qua, chúng ta tăng cường đóng góp thực chất, đặc biệt những sáng kiến giải quyết các vấn đề quốc tế và khu vực theo phương châm “là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế”. Điều này có ý nghĩa quan trọng giúp Việt Nam duy trì, phát huy vị thế và vai trò của mình ở các diễn đàn, cơ chế khu vực và quốc tế.

Bốn là, triển khai đồng bộ, nhịp nhàng các hoạt động ngoại giao song phương, ngoại giao đa phương thông qua các kênh đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, ngoại giao nhân dân bằng các phương tiện pháp lý, dư luận đấu tranh trên thực địa,

bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ta trên Biển Đông.

Năm là, thúc đẩy hoạt động ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa trên tinh thần vừa là một trong những trụ cột của nền ngoại giao toàn diện Việt Nam, vừa là kênh quan trọng thúc đẩy phát triển, hội nhập của đất nước và tạo đan xen lợi ích, keo dính về tinh cảm và độ tin cậy giữa ta và với các nước và các dân tộc trên thế giới.

Sáu là, đẩy mạnh công tác người Việt Nam ở nước ngoài và công tác bảo hộ công dân, pháp nhân Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết 36 của Bộ Chính trị và những quy định luật pháp Việt Nam, luật pháp và thông lệ quốc tế. Bảo đảm mỗi cán bộ làm công tác đối ngoại là người thân của kiều bào, mỗi cơ quan đại diện là ngôi nhà của mỗi người Việt xa xứ. Từ đó phát huy tối đa sự tham gia và đóng góp của gần 4,5 triệu kiều bào cho sự phát triển của quê hương, đất nước.

Bảy là, cùng với việc xây dựng đội ngũ cán bộ đối ngoại “vừa hồng vừa chuyên” thông thạo nghiệp vụ, giỏi ngoại ngữ từ Trung ương tới địa phương, chúng ta cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu cơ bản và dự báo chiến lược và luôn chủ động đề xuất và triển khai những hoạt động đối ngoại, ứng phó kịp thời có hiệu quả nhất với mọi biến động trong bối cảnh toàn cầu hóa, quan hệ quốc tế ngày càng phức tạp và dịch chuyển trọng tâm của cục diện thế giới.

Trong không khí tung bừng cả nước đón chào Xuân mới, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tự hào với những thành công đạt

được trong năm Tân Mão (2011). Đón năm mới Nhâm Thìn (2012), chúng ta hoàn toàn tin tưởng rằng với sự đoàn kết, nhất trí đồng lòng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, toàn hệ thống chính trị, chúng ta sẽ tiếp tục chèo lái thành công con thuyền cách mạng Việt Nam. Trong đó, ngoại giao Việt Nam sẽ là một trong những cánh buồm căng gió giúp sức để con thuyền Tổ quốc hiên ngang vượt qua đá ngầm, sóng lớn tới bến bờ “dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”

1. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, bầu cử các cơ quan của Nhà nước nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII...

2. Tỷ trọng xuất, nhập khẩu GDP của ta năm 2011 là 170% thuộc hạng cao nhất thế giới

3. Mỗi năm Việt Nam có khoảng 1000 người thiệt mạng do bom mìn chiến tranh để lại, hậu quả chất độc da cam, chế độ đối với thương binh, bệnh binh, cựu chiến binh...

4. ODA song phương sẽ giảm dần và không còn được hưởng nhiều chế độ ưu đãi trong các thể chế kinh tế, tài chính toàn cầu dành cho các nước thu nhập thấp như trước đây

5. Tái cơ cấu nền kinh tế tập trung vào 3 lĩnh vực quan trọng nhất là tái cấu trúc đầu tư với trọng tâm là đầu tư công; cơ cấu lại thị trường tài chính với trọng tâm là tái cấu trúc hệ thống ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính; tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước với trọng tâm là các tập đoàn kinh tế và tổng công ty Nhà nước.